

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2023/HNGĐ-ST
Ngày 28-4-2023
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quý Hòa;

Bà Nguyễn Thị Bích Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 28/4/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 306/2022/TLST-HN ngày 05/12/2022, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST-HN ngày 27/3/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2023/QĐST-HN ngày 12/4/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Tạ Thị Yến N, sinh năm 2001;

Địa chỉ: Khu phố T thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Ông Võ Thành T, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

Nguyên đơn bà Tạ Thị Yến N có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Võ Thành T vắng mặt lần hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/11/2022 và bản tự khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Tạ Thị Yến N trình bày:

Về hôn nhân: Chị Tạ Thị Yến N và anh Võ Thành T có thời gian quen biết tìm hiểu khoảng 02 năm và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định vào ngày 09/6/2021 trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống tại nhà anh T ở khu phố Gò Cau, thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân nhưng cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc và hay phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh T không có nghề nghiệp ổn định, không chí thú làm ăn để xây dựng gia đình mà chỉ ăn chơi cùng bạn bè, không quan tâm đến vợ con. Anh T còn thường xuyên kiểm soát, gây áp lực chuyện tiền bạc, thậm chí còn đánh đập chị N dù đã được chị N khuyên ngăn cùng cha mẹ anh T nhiều lần dàn xếp và hòa giải. Từ tháng 6 năm 2022, chị N về nhà mẹ ruột sinh sống cho đến thời điểm hiện tại. Nay chị N nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Võ Thành T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Võ Khánh N, sinh ngày 12/5/2021 hiện do chị N nuôi dưỡng ổn định từ ngày vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Chị N có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị N xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu gì.

Ngày 21/3/2023, chị Tạ Thị Yến N có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

Bị đơn anh Võ Thành T đã được Tòa án tổng đạt thông báo về việc thụ lý, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các văn bản tố tụng khác hợp lệ theo quy định của pháp luật, cũng như triệu tập họp lệ tham gia phiên tòa sơ thẩm lần hai nhưng anh T đều không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án. Anh T cũng không có văn bản gửi cho Tòa án thể hiện ý kiến của anh đối với yêu cầu ly hôn của chị N. Vì vậy, Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết vắng mặt anh T.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 07/3/2023, ông Võ Mạnh T1 và bà Bùi Thị X là cha, mẹ ruột của bị đơn Võ Thành T trình bày: Võ Thành T là con ruột và Tạ Thị Yến N là con dâu của ông bà. Anh T và chị N đăng ký kết hôn vào ngày 09/6/2021 tại Ủy ban nhân dân Thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân. Sau khi kết hôn, chị N và anh T chung sống tại nhà gia đình chồng. Trong quá trình chung sống, hai vợ chồng không có cùng quan điểm nên thường xuyên cãi vã và chị N đã bỏ về sống tại nhà cha mẹ ruột ở khu phố Thanh Tú, thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân từ tháng 10 năm 2022 cho đến nay. Chị N có về nói với ông T1 là muốn ly hôn với anh T thì vợ chồng ông T1 có động viên, hòa giải nhưng chị không đồng ý vì chị cho rằng anh T không còn quan tâm, lo lắng cho gia đình nên chị không muốn sống cùng anh T nữa. Hiện tại anh T đang ở cùng với ông T và bà X. Nay vợ chồng sống nhưng không có hạnh phúc và muốn ly hôn thì ông bà cũng thống nhất. Về con chung của chị N và anh T là cháu Võ Khánh N sinh ngày 12/5/2021 hiện đang sống chung với chị N nhưng thỉnh thoảng vợ chồng ông T1 vẫn đưa cháu về nhà chơi và chăm sóc.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn thụ lý hồ sơ, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với bị đơn vắng mặt không có lý do dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, vẫn bản tố tụng là vi phạm quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Vì vậy, cần áp dụng quy định của pháp luật về sự vắng mặt của đương sự để giải quyết vụ án.

Về hôn nhân: Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng chị Tạ Thị Yến N và anh Võ Thành T không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Tạ Thị Yến N được ly hôn anh Võ Thành T.

Về con chung: Đề nghị giao con chung tên Võ Khánh N sinh ngày 12/5/2021 cho chị Tạ Thị Yến N nuôi dưỡng; anh Võ Thành T không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Tạ Thị Yến N có đơn yêu cầu ly hôn anh Võ Thành T, đây là vụ án Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn anh Võ Thành T có hộ khẩu thường trú tại thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân.

[2] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các thông báo hòa giải cho các bên đương sự nhưng bị đơn ông Võ Thành T vẫn vắng mặt tại các buổi hòa giải. Do đó, Tòa án không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Tại phiên xét xử lần thứ nhất, nguyên đơn vắng mặt và đã có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt. Đồng thời, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng bị đơn đã hai lần vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị N, anh T theo điểm b khoản 2 Điều 277 và khoản 1 khoản 3 Điều 288 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Tạ Thị Yến N và anh Võ Thành T tuy là trên cơ sở tự nguyện và đã đăng ký kết hôn vào ngày 09/6/2021 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định nên đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu

thuần vì anh Tuy không chịu khó làm ăn để chăm lo cho gia đình và không quan tâm đến vợ con. Cha mẹ ruột của anh Tuy cũng đã nhiều lần khuyên giải nhưng anh Tuy vẫn không thay đổi tính tình. Sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã gửi giấy triệu tập họp lệ đến lần thứ hai để Tòa án hòa giải và giúp đỡ vợ chồng đoàn tụ nhưng anh Tuy vẫn vắng mặt không có lý do. Như vậy có thể thấy, tình cảm giữa chị Nhi và anh Tuy đã không còn, cho dù có kéo dài thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được nên yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị Tạ Thị Yến Nhi là phù hợp và có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận, phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Trong quá trình chung sống, chị Tạ Thị Yến Nhi và anh Võ Thành Tuy có 01 con chung tên Võ Khánh Ngân, sinh ngày 12/5/2021. Hiện cháu Ngân đang sống ổn định cùng chị Nhi. Chị Nhi có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu anh Tuy phải cấp dưỡng nuôi con. Do vậy, để đảm bảo được các điều kiện chăm sóc tốt nhất cho con nên giao cho chị Tạ Thị Yến Nhi được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Ngân là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con thì Hội đồng xét xử không xem xét do chị Nhi không yêu cầu.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Tạ Thị Yến Nhi xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bà Tạ Thị Yến Nhi phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 và khoản 1 Điều 273 Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

Chị Tạ Thị Yến Nhi được ly hôn anh Võ Thành Tuy.

2. Về con chung: Giao con chung tên Võ Khánh Ngân sinh ngày 12/5/2021 cho chị Tạ Thị Yến Nhi trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Tuy được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, các bên: Người thân thích của con; Cơ quan quản lý Nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm, chị Tạ Thị Yên N nộp 300.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010810, ngày 05/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết bản án theo quy định, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Các bên đương sự;
- Chi cục THADS huyện Hoài Ân;
- UBND Thị trấn Tăng Bạt Hổ;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Nam